

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**
Bản án số: 11/2022/HS-PT
Ngày: 29/3/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Tuấn Anh.

Ông Nguyễn Văn Nam.

T ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ - T ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô X Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 06/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Vi X T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số:16A/2021/HSST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Vi X T, sinh năm: 1981; HKTT: Khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Nhân viên Quản lý Quán Karaoke; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi X N, sinh năm 1942 (đã chết) và con bà Trần Thị L, sinh năm 1945 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án số 67/HSST ngày 09/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 và điểm d khoản 2 Điều 198 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt chung là 14 năm tù. Ngày 03/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2021 đến nay; có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Dương Văn Th, 1980.

Địa chỉ: Khu phố S, phường Châu Khê, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 28/6/2021, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp Công an xã Hoàn Sơn tiến hành kiểm tra Quán Karaoke 102 thuộc thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh do Vi X T là quản lý và Nùng Thanh X là nhân viên phục vụ Quán Karaoke 102. Tại đây, tổ công tác đã phát hiện Phòng 202 có 08 đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Hoàng Nam L, Hoàng Văn N, Nguyễn Đình C, Vũ Văn T, Hà Thị Y, Triệu Mùi N, Lương Thị Thu T và Lò Thị T. Tang vật thu giữ trong phòng 202 gồm: 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng tại khe ghế ngồi hát Karaoke cho vào bì T (niêm phong ký hiệu là M1).

Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ một số tài sản sau: 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi kèm theo simcard của Hoàng Nam L; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone bị vỡ màn hình kèm theo simcard của Nùng Thanh X; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo kèm theo simcard của Vi X T; Thu tại quầy lễ tân Quán Karaoke 102 gồm có 01 quyển sổ màu vàng; 01 quyển sổ màu đen và 01 đầu thu Camera nhãn hiệu @Jhua.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, ngày 30/6/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã ban hành bản kết luận giám định số 480/KLGDMT-PC09, kết luận:

“Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,0429 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 27/6/2021, khi Nùng Thanh X đang ở quầy lễ tân Quán Karaoke 102 thì nhận được tin nhắn Zalo của Hoàng Nam L hỏi thuê 01 phòng bay tức là phòng vừa hát vừa sử dụng ma túy. Lúc này, X có hỏi Vi X T là quản lý Quán Karaoke về việc khách đặt phòng bay có nhận không, T đồng ý.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L cùng nhóm thanh niên gồm có C, Nam và T đi đến quán Karaoke 102 gặp X. X đã đưa nhóm của L lên phòng 201. Sau khi vào phòng hát, L bảo X gọi cho 04 nhân viên nữ đến hát cùng nhóm của L, X đồng ý và báo lại cho T biết. T đã gọi điện thoại cho Lục (không rõ địa chỉ) bảo cho 04 nhân viên đến hát cùng khách, Lục đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Lục đã chở 04 nhân viên là Trang, T, Y và N đến quán và vào phòng hát cùng nhóm của L. Tại phòng 201 L đã bỏ 04 viên ma túy kẹo mà L đã mang đi từ trước để

trên mặt bàn uống nước để L sử dụng. Sau đó, L đã lấy 01 viên ma túy kẹo bẻ làm 04 phần, L sử dụng 4 viên ma túy kẹo bằng cách uống cùng nước Cocacola rồi tiếp tục hát cùng mọi người. Thấy L có ma túy và sử dụng nên T, Nam, C và 04 nhân viên nữ đã tự ý lấy ma túy của L sử dụng. Hát được một lúc do điện ở phòng 201 chập chờn, âm thanh không ổn định nên L có yêu cầu X đổi phòng và được chuyển lên phòng 202. Tại phòng 202, L có nhờ X mua hộ 01 chỉ ma túy Ke để L sử dụng tại phòng hát. X có hỏi T về chỗ mua ma túy nhưng T không biết nên X hỏi Đặng Văn Hùng là nhân viên phục vụ Quán Karaoke biết chỗ nào mua ma túy thì mua hộ khách 01 chỉ Ke. Do có quen biết Dũng bán ma túy nên Hùng đã điện thoại cho Dũng và bảo Dũng bán và mang cho khách 01 chỉ ma túy Ke thì Dũng đồng ý và báo giá 01 chỉ Ke là 2.200.000 đồng. Dũng yêu cầu Hùng chuyển trước 1.000.000 đồng vào tài khoản 236413397 của Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), khi nào nhận ma túy thì trả nốt số tiền còn lại. Sau đó, Hùng nói lại cho X biết rồi X bảo L chuyển tiền vào số tài khoản trên để mua ma túy, còn Hùng đi ngủ không biết gì về việc X cho nhóm L sử dụng ma túy tại phòng hát. L đã sử dụng Internet Banking chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng từ tài khoản của L vào tài khoản trên. Trong lúc chờ ma túy Ke, L đã lấy túi nilon chứa ma túy đá mà L đã mang đi từ trước ra sử dụng. Đúng lúc này, lực lượng Công an vào kiểm tra thì L đã để túi nilon chứa ma túy Ke xuống ghế thì bị lực lượng Công an đã kiểm tra và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Văn Th trình bày: Anh thuê lại quán Karaoke 102 của chị Ngân và làm chủ Quán Karaoke từ tháng 01/2021. Anh có thuê 03 nhân viên phục vụ tại Quán. Trong đó có Vi X T là quản lý, điều hành hoạt động và phụ trách thu chi của Quán và báo cáo lại anh vì anh không trực tiếp ăn ngủ tại Quán; Còn X và Hùng là nhân viên bưng bê, phục vụ Quán. T ăn ngủ tại Quán. Đối với 03 nhân viên này, anh không làm hợp đồng lao động mà chỉ thỏa thuận miệng với nhau. Việc T, X cho khách thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy không báo cáo cho anh biết. Anh nghiêm cấm các nhân viên không được cho khách sử dụng trái phép chất ma túy tại Quán của anh. Đối với các tài sản thu giữ tại Quán gồm có 01 quyển sổ màu vàng; 01 quyển sổ màu đen, anh không có ý kiến gì. Riêng đối với 01 đầu thu Camera nhãn hiệu không sử dụng vào việc phạm tội. Anh đề nghị cho anh xin lại đầu thu Camera nhãn hiệu @Jhua.

Với nội dung trên, Bản án sơ thẩm số: 16A/2021/HSST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên bố bị cáo Vi X T phạm tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 256; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo

Vi X T 10 (Mười) năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/6/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo khác, quyết định tạm giam, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/12/2021, bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận như bản án sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình khó khăn và đã nhận thức được sai lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về thủ tục tố tụng: Sau khi án sơ thẩm xử, bị cáo Vi X T kháng cáo trong thời hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được tòa triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 28/6/2021, tại Quán Karaoke 102 ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp Công an xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du đã phát hiện 8 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy gồm Hoàng Nam L, Hoàng Văn N, Nguyễn Đình C, Vũ Văn T, Hà Thị Y, Triệu Mùi N, Lương Thị Thu T và Lò Thị T. Quá trình kiểm tra, Vi X T và Nùng Thanh X đã khai nhận việc cho 08 đối tượng trên sử dụng trái phép chất

ma túy Methamphetamine tại phòng 202 để thu lợi. Căn cứ vào số lượng người sử dụng trái phép chất ma túy nên Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định “Đối với 02 người trở lên” là phù hợp. Ngoài ra, bị cáo T chưa được xóa án tích tại Bản án 07/HSST ngày 09/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng với lỗi cố ý. Vì vậy Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà tiếp tục phạm tội. Sau khi các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, quá trình điều tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, loanh quanh, chối tội. Do vậy, bản án sơ thẩm không cho bị cáo T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp. Bị cáo T là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như đánh giá vai trò của bị cáo để quyết định hình phạt với mức hình phạt 10 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét.

[4] Bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi X T, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vi X T 9 (Chín) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/6/2021.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên HĐXX

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Anh Nguyễn Văn Nam

Nguyễn Trọng Trường